TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT AM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 06/2025/QĐ-TA	*Đắk Lắk, ngày 12 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐẮK LẮK

Với thành phần phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ tọa phiên họp: Bà **Vũ Thị Hoài**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Thanh Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đắk Lắk.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo hồ sơ thụ lý sơ thẩm số: 06/2025/TLHS ngày 04/9/2025 và Quyết định mở phiên họp số: 06/2025/QĐ-TA ngày 08 tháng 9 năm 2025.

Đối với: **Bùi Thọ C**, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

Hiện đang bị quản lý tại cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Đắk Lắk tại thôn D, xã T, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 5/10

Con ông: Bùi Thọ V (đã chết) và con bà: Đặng Thị Y (đã chết).

Nhân thân: Ngày 19/3/2025, Bùi Thọ C bị Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Có sự tham gia của:

1. Cơ quan đề nghị: Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Công D** - Chức vụ: Cán bộ Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk tham gia phiên họp: Bà **Vi Thị Hằng** – Kiểm sát viên (có mặt).

NHẬN THẤY:

Các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ xác định: Ngày 31/08/2025, Bùi Thọ C bị Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện,

quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng hình thức thay thế, xử lý vi phạm đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 31/8/2025 của Trung tâm y tế E kết luận: Bùi Thọ C dương tính ma túy loại Heroin/Morphin. Các tài liệu trong hồ sơ Bùi Thọ C đã thừa nhận bản thân nghiện ma túy, thời điểm bắt đầu sử dụng ma túy là từ năm 2024 cho đến nay, thời điểm sử dụng gần nhất là ngày 26/8/2025.

Tại quyết định số 338/QĐ-QLNN ngày 31/08/2025 của Chủ tịch UBND xã E đưa Bùi Thọ C vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk để quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 03/9/2025 Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa Bùi Thọ C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp người bị đề nghị Bùi Thọ C vắng mặt do đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Đắk Lắk tại thôn D, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

Tại phiên họp đại diện Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Bùi Thọ C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 (mười tháng) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk phát biểu ý kiến:

- *Về thủ tục tố tụng:* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia phiên họp, kể từ khi thụ lý vụ việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán xem xét, quyết định giải quyết vụ việc dân sự đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- *Về nội dung:*

Bùi Thọ C là người sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma tuý và không thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1; khoản 2 Điều 256a về tội sử dụng trái phép chất ma tuý, theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025.

Ngày 19/3/2025, Bùi Thọ C bị Công an xã E xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Tuy nhiên, C vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma tuý và lần sử dụng ma tuý (Heroin) gần nhất là vào ngày 26/8/2025.

Hành vi của C là đã gây ảnh hưởng tới tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Ngoài ra còn làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, là một trong các nguyên nhân dẫn đến các bệnh nguy hiểm, làm phát sinh các vi phạm pháp luật khác.

Căn cứ quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 9; Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thọ C là có căn cứ.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đắk Lắk đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đắk Lắk áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thọ C, thời hạn cai nghiện bắt buộc từ 18 tháng đến 24 tháng.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; trên cơ sở xem xét toàn diện các tài liệu, chứng cứ; ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thọ C của Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk được thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định tại Điều 101 Luật xử lý vi phạm hành chính và theo Điều 8 thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 03 năm 2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân dân Tối cao -Tòa án nhân dân Tối cao, quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của pháp lệnh thủ tục bắt giữ tàu biển, pháp lệnh thủ tục bắt giữ tàu bay, pháp lệnh trình tự, thủ tục tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng, pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại tòa án nhân dân và pháp lệnh chi phí tố tụng

Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Bùi Thọ C đã trên 18 tuổi nên đủ điều kiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và vẫn còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp, đã xác định hành vi sử dụng ma túy của Bùi Thọ C không thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1; khoản 2 Điều 256a về tội sử dụng trái phép chất ma tuý, theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025. Do đó, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính để đưa Bùi Thọ C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết nhằm giúp người nghiện sớm tái hòa nhập cộng đồng và góp phần hạn chế tỷ lệ người nghiện trên địa bàn. Xét tính chất, mức độ, hậu quả và hành vi sử dụng ma túy của Bùi Thọ C cũng như đề nghị của Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk tại phiên họp là có cơ sở nên cần thiết phải đưa Bùi Thọ C đi cai nghiện bắt buộc một thời gian nhất định là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, khoản 1 Điều 96 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; Các Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 31, Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Đối với: **Bùi Thọ C**, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn 5/10.

Con ông: Bùi Thọ V (đã chết) và con bà: Đặng Thị Y (đã chết).

2. Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Đắk Lắk tại thôn D, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

3. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: **01** (một) năm **08** (tám) tháng, thời hạn kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

Thời hạn kiến nghị của Trưởng Công an cấp xã, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk và Cơ sở điều trị, cai nghiện bắt buộc tỉnh Đắk Lắk tại thôn D, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Công an xã Ea Bung, tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Khu vực 2 – Đắk Lắk;
- UBND xã Ea Bung, tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Vũ Thị Hoài